ĐIỀU CHỈNH CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI Ở ĐAN MẠCH SAU KHỦNG HOẢNG KINH TẾ TOÀN CẦU (2008-2011)

PGS. TS. Đinh Công Tuấn
Viện Nghiên cứu Châu Âu

1. Những thách thức của hệ thống an sinh xã hội Đan Mạch hiện nay

1.1. Tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu đối với Đan Mạch

Vào quý 3 năm 2008, Đan Mạch chính thức lâm vào suy thoái kinh tế do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Theo số liệu thống kê của Hội đồng Ngoại trưởng Bắc Âu, tăng trưởng GDP của Đan Mạch đang ở mức 3,4% năm 2006, giảm còn 1,7% năm 2007, đạt mức -0,9% năm 2008, -5,1% năm 2009, sau đó phục hồi ở mức 1,2% năm 2010[1]. Là một nền kinh tế nhỏ, có độ mở cửa cao, Đan Mạch bị tác động nặng nề khi thương mại thế giới lâm vào tình trạng trì trệ trong giai đoạn 2008-2010, khiến nền kinh tế trong nước và người dân Đan Mạch gặp khó khăn nghiêm trọng. Chính phủ Đan Mạch đã phải tung ra các gói kích thích tài chính, cắt giảm thuế, tăng mạnh đầu tư công cộng cho bệnh viện, giáo dục, cơ sở hạ tầng để hỗ trợ nền kinh tế phục hồi. Điều đó dẫn đến thâm hụt ngân sách của Đan Mạch ở mức cao nhất Bắc Âu, từ mức thặng dư 3,4% GDP năm 2008, đạt mức thâm hụt -3% GDP năm 2009 và tiếp tục thâm hụt ở mức -5,8% GDP năm 2010[2]. Do tăng mạnh chi tiêu chính phủ, nợ công của Đan Mạch cũng tăng cao, đạt khoảng 50% GDP năm 2011 so với mức dưới 30% GDP vào năm 2007.

Trong giai đoạn khủng hoảng kinh tế toàn cầu, hệ thống "an sinh linh hoạt" của Đan Mạch đã bị ảnh hưởng rất nhiều: tỉ lệ thất nghiệp tăng cao, tỉ lệ việc làm giảm tương đối, GDP đạt tăng trưởng âm, thâm hụt ngân sách lớn. Nhiều nhà nghiên cứu đã chỉ trích rằng sự linh hoạt vốn có của hệ thống an sinh xã hội (ASXH) Đan Mạch chỉ phát huy hiệu quả trong môi trường tốt hơn. Đan Mạch dường như chịu tác động nặng nề hơn các nước Bắc Âu khác trong cuộc khủng hoảng lần này. Các nhà nghiên cứu còn cho rằng, thâm hụt ngân sách cao của Đan Mạch so với các năm trước khủng hoảng là do Chính phủ tăng chi tiêu công cộng, an sinh thất nghiệp, giảm thuế thu nhập và tăng chi tiêu cho các dịch vụ phúc lợi xã hội khác.

[1] Nordic Council of Ministers (2011), *Global Pressure-Nordic Solutions?*

[2] Nt.

Bảng 1. Việc làm và thất nghiệp tại Đan Mạch giai đoạn 2000-2010 *(%)*

Năm	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010
Việc làm	78,0	78,3	77,7	77,3	77,6	78,0	79,4	79,2	79,8	77,8	76,1
Thất nghiệp	4,3	4,5	4,6	5,4	4,8	3,9	3,8	3,3	6,0	7,4	7,6
Thất nghiệp của thanh niên	6,2	8,3	7,4	9,2	8,2	8,6	7,7	7,9	7,6	11,2	13,8
Tỉ lệ thanh niên không có việc làm, giáo dục và đào tạo	4,7	5,2	5,2	5,2	5,1	4,3	3,6	4,3	4,1	5,2	5,9

Nguồn: Eurostat 2011. Ghi chú: Thanh niên: độ tuổi từ 15-24.

1.2. Thách thức của hệ thống an sinh linh hoạt của Đan Mạch trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế toàn cầu

Trong khủng hoảng, tính hiệu quả mô hình "flexicurity" của Đan Mạch đang được xem xét lại. Tờ The Economist ngày 2/7/2009 đưa ra tiêu đề *"Càng nhiều tiền, càng nhiều vấn đề - More money, more problems"* khi đề cập đến bảo hiểm thất nghiệp ở Đan Mạch. Với mô hình "tam giác" của hệ thống an sinh linh hoạt, trong đó cạnh thứ nhất là bảo vệ người lao động, cạnh thứ hai là an sinh xã hội và cạnh thứ ba là chính sách thị trường lao động tích cực.

Theo các chuyên gia, cạnh thứ nhất của Đan Mạch được thanh toán một cách hạn chế. Chỉ số bảo vệ người lao động theo luật của Đan Mạch chỉ là 1,5, trong khi Hà Lan là 2,7 và Đức là 2,9[3]. Lý do người lao động được bảo vệ thấp hơn các nước khác là do cơ cấu kinh tế. Các doanh nghiệp vừa và nhỏ của Đan Mạch chiếm phần lớn trong tổng số doanh nghiệp ở đất nước này đã gặp nhiều khó khăn và áp lực về chi phí trong việc bảo vệ người lao động.

Ở cạnh thứ hai của hình tam giác (an sinh xã hội), bao gồm bảo hiểm thất nghiệp và trợ giúp xã hội. Bảo hiểm thất nghiệp mang tính tự nguyện và hơn nửa số người lao động Đan Mạch đã ít nhất tham gia một

---

[3] Torben M.Andersen, Nicole Bosch, Anja Deelen, Rob Euwals (2011), *The Danish flexicurity model in the great recession*, www.voxeu.org/article, 8/4.

quỹ bảo hiểm thất nghiệp này đều được trợ cấp từ chính phủ và đều được tăng nguồn vốn khi thất nghiệp tăng lên. Kết quả là lợi ích thất nghiệp dường như quá hào phóng ở Đan Mạch, bằng 90% mức lương trước đó và thời gian được hưởng tối đa là 4 năm và người dân chỉ cần có trách nhiệm đi làm ít nhất 6 tháng trong vòng 3 năm gần nhất. Bên cạnh bảo hiểm thất nghiệp, người lao động khi thất nghiệp còn được hưởng các hình thức an sinh xã hội khác phụ thuộc vào nhóm tuổi, tình trạng hôn nhân và phương pháp kiểm tra về sức khỏe.

Ở cạnh thứ ba của hình tam giác, các chính sách kích hoạt thị trường lao động đều mang tính chất ưu đãi, đặc biệt với thanh niên trẻ. Người thất nghiệp được nhận rất nhiều ưu đãi khi bị thất nghiệp. Đặc điểm quan trọng của chính sách thị trường lao động tích cực Đan Mạch là các chế độ trợ cấp luôn tăng theo thời gian thất nghiệp của người lao động.

So với các nước EU, Đan Mạch là đất nước hào phóng nhất về các khoản an sinh cho người thất nghiệp, trong khi đó chính sách an sinh để bảo vệ người lao động đang làm việc trên thị trường lao động lại tỏ ra thắt chặt. Chính sách này đã gặp rất nhiều thách thức trong thời kỳ khủng hoảng. Trong khi các nước Bắc Âu khác dần dần khắc phục được khủng hoảng và hạn chế được nạn thất nghiệp, thì tại Đan Mạch thất nghiệp vẫn tiếp tục tăng cao. Sau hai thập niên tăng trưởng kinh tế khá và duy trì tỉ lệ thất nghiệp ở mức thấp nhất khu vực Bắc Âu, Đan Mạch ngày nay đang gặp phải nhiều vấn đề về chính sách ASXH dành cho người thất nghiệp.

Để hạn chế tình trạng thất nghiệp, Chính phủ ngày càng mở rộng các khoản an sinh cho bảo hiểm thất nghiệp. Gói kích thích 7 tỉ USD[4] mà chính phủ Đan Mạch đưa ra năm 2009 là nhằm nâng cấp các nguyên tắc bảo vệ lợi ích cho người thất nghiệp. Trong kế hoạch ngân sách 2012, chính phủ Đan Mạch lại tiếp tục tung ra gói kích thích tài chính trị giá 10 tỉ Kroner (DKK) cho năm 2012 và 8 tỉ DKK cho năm 2013, chiếm 1% GDP[5], cũng chủ yếu tập trung cho vấn đề thị trường lao động. Mô hình an sinh linh hoạt của Đan Mạch trong giai đoạn khủng hoảng đã tiêu tốn khá nhiều tiền của từ ngân sách Chính phủ so với các nước trong khu vực, nhưng vẫn không giải quyết được tận gốc rễ của vấn đề. Thay vì những giải pháp khuyến khích người dân tham gia tích cực vào thị trường lao động bằng trợ cấp giáo dục, thắt chặt chi tiêu an sinh cho vấn đề sức khỏe và thất nghiệp... như Thụy Điển đã làm, thì hệ thống ASXH Đan Mạch đã khiến người dân không đủ trình độ và năng lực để tìm kiếm việc làm trong thời kỳ khủng hoảng.

Những vấn đề an sinh xã hội người già và hưu trí

---

[4] The Economist, 7/2009.
[5] OECD Economic Serveys 2012: Denmark.

Đan Mạch là đất nước có hệ thống hưu trí đa dạng nhất EU, vừa kết hợp giữa mô hình Beveridge (hưu trí quốc gia dựa trên sự đóng góp thu nhập) và vừa kết hợp một số yếu tố của mô hình Bismark (hưu trí tư nhân dựa trên các thỏa thuận tập thể). Tính phổ quát của hệ thống an sinh thu nhập cho người già, vừa kết hợp giữa tiết kiệm hưu trí bổ sung mang tính bắt buộc và không bắt buộc đã khiến hệ thống ASXH cho người già ở Đan Mạch được đánh giá là rất linh hoạt, giúp người già tránh được những rủi ro của tình trạng loại trừ xã hội trong thời kỳ nghỉ hưu. Tuy nhiên, cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu và suy giảm kinh tế Đan Mạch cũng đem lại những tác động đa chiều đối với hệ thống hưu trí của đất nước này. Do mức lương của người dân trong thời kỳ khủng hoảng không tăng cao, người già sẽ không có cơ hội tăng lương hưu trong thời kỳ khủng hoảng, buộc phải chịu cảnh giảm thu nhập trong điều kiện kinh tế ngày càng khó khăn. Mặc dù chính phủ Đan Mạch đã tăng trợ cấp bổ sung hưu trí từ 7.800 DKK năm 2008 lên mức 10.300 DKK năm 2009 và khoảng 12.300 DKK năm 2010 để giảm những tác động của khủng hoảng đối với những người hưởng lương hưu thu nhập thấp, nhưng những người hưởng lương hưu bổ sung ở trụ cột thứ hai (quỹ hưu trí nghề nghiệp) của hệ thống hưu trí Đan Mạch vẫn gặp phải nhiều khó khăn do thị trường lao động bất ổn đang làm thu hẹp mức đóng góp bảo hiểm hưu trí và do những hoạt động quản lý quỹ lương hưu gặp khúc mắc bởi lợi nhuận của người đóng góp bảo hiểm hưu trí giảm.

Khủng hoảng kinh tế tác động nặng nề nhất đối với những người hưởng hưu trí ở trụ cột thứ ba: các quỹ hưu trí tư nhân. Tại các quỹ này, các cá nhân đóng góp hưu trí sẽ phải tiết kiệm nhiều hơn để hưởng lương hưu khi đủ tuổi và trong bối cảnh khủng hoảng và giảm sút thu nhập, các quỹ hưu trí tư nhân rất khó hoạt động một cách hiệu quả.

Trong bối cảnh nhiều nước EU đang lâm vào tình trạng già hóa dân số, cơ chế nghỉ hưu non ở Đan Mạch dường như đang đáp ứng được những gánh nặng về nhân khẩu. Cơ chế nghỉ hưu non được áp dụng ở Đan Mạch từ năm 1979 trong hoàn cảnh thất nghiệp ở nước này đang tăng cao, đặc biệt là giới trẻ. Dưới hình thức này, người muốn hưởng cơ chế nghỉ hưu non phải có 30 năm làm việc, đóng bảo hiểm và ở độ tuổi 60, trong khi tuổi nghỉ hưu đầy đủ là 65. Trong nhiều năm qua, cơ chế nghỉ hưu non là một trong những chủ đề sôi nổi ở Đan Mạch và cơ chế này đang bị đánh giá là đắt đỏ nhất thế giới bởi những khoản trợ cấp cho những người nghỉ hưu non tương đối cao. Với tuổi thọ bình quân của người dân Đan Mạch là 78,3 tuổi, trong đó nam thọ bình quân 75,96 tuổi, nữ là 80,78 tuổi (năm 2009)[6], thì nghỉ hưu non ở độ tuổi 60-61 dường như là quá

---

[6]Wikipedia, http://en.wikipedia.org/wiki/Demographics_of_Denmark#Population

trẻ và quá lãng phí nguồn nhân lực. Trong thời gian qua, chính phủ Đan Mạch đã cố gắng lập kế hoạch kéo dài độ tuổi nghỉ hưu của người dân từ 65 lên 67 tuổi và tuổi nghỉ hưu non sẽ tăng từ 60 tuổi hiện nay lên 62 tuổi, nhưng vẫn chưa thể đưa vào áp dụng bởi nhiều lý do như nguồn ngân sách và các vấn đề nảy sinh trên thị trường lao động. Cho đến nay, Chính phủ vẫn trì hoãn trong việc kéo dài độ tuổi nghỉ hưu và nghỉ hưu non, mặc dù xu hướng tăng tuổi thọ của người dân Đan Mạch vẫn tiếp tục.

2. Điều chỉnh chính sách an sinh xã hội ở Đan Mạch sau khủng hoảng

2.1. Điều chỉnh chính sách thị trường lao động tích cực

Để thúc đẩy nguồn cung cho thị trường lao động và tạo việc làm, chính phủ Đan Mạch liên tục điều chỉnh các chính sách ASXH liên quan đến người lao động, đặc biệt là các chính sách hỗ trợ những người thất nghiệp và điều chỉnh bảo hiểm thất nghiệp. Hỗ trợ tìm việc làm, ưu đãi khi tìm được việc làm, các chương trình đào tạo và kinh nghiệm làm việc đã được Chính phủ thực hiện rộng rãi nhằm giúp người thất nghiệp có cơ hội tìm kiếm việc làm trong thời kỳ khủng hoảng. Vào năm 2008, Chính phủ ký Hiệp ước Kế hoạch việc làm, yêu cầu tăng nguồn cung lao động trong cả hai hình thức lao động dài hạn và lao động ngắn hạn. Vào ngày 19/3/2009, Chính phủ áp dụng các quy tắc linh hoạt hơn cho cơ chế chia sẻ việc làm, cho phép các công ty miễn nhiệm tạm thời các cá nhân đang có việc làm (trên 26 tuần) để hưởng lợi ích thất nghiệp. Tháng 9 năm 2009, Chính phủ đưa ra một gói kích thích tài chính dành cho thanh niên, nhằm giúp thanh niên tránh được tình trạng thất nghiệp và có cơ hội học tập hơn nữa. Nó bao gồm các cơ chế tìm vị trí làm việc (trong một tuần đăng ký với một trung tâm việc làm), kiểm tra các kỹ năng đọc và viết của những người chưa có bằng cấp chính thức. Cũng trong năm 2009, chính phủ Đan Mạch đã quyết định giảm thời hạn hưởng quyền và nghĩa vụ tham gia thị trường lao động tích cực còn 3 tháng đối với những người thất nghiệp dưới 30 tuổi, thấp hơn một nửa so với thời hạn 6 tháng trước đó. Tuy nhiên, Chính phủ đã ký Hiệp ước Đào tạo và Tìm kiếm việc làm nhiều hơn cho thanh niên trẻ (Agreement on More young people in education and jobs) nhằm hỗ trợ tài chính đào tạo cho người thất nghiệp độ tuổi 15-19 trong thời gian tìm kiếm được việc làm mới và khuyến khích giới chủ tuyển dụng lao động.

Vào năm 2010, do tình trạng thất nghiệp ngày càng tăng nhanh, Bộ trưởng Bộ Việc làm Đan Mạch đã đưa ra các sáng kiến mới để hỗ trợ người thất nghiệp, cụ thể là: Hỗ trợ đào tạo cho người thất nghiệp trong vòng 8 tuần; Các trung tâm việc làm sẽ cam kết tìm kiếm việc làm cho người lao động... Chính phủ đề ra kế hoạch hành động đối với tình

trạng thất nghiệp lâu dài, với tổng mức chi cho kế hoạch này là 270 triệu DKK cho giáo dục và đào tạo kỹ năng cho người thất nghiệp. Cũng trong năm 2010, Hiệp ước Củng cố ngân sách đã được ban hành, trong đó có những quy định về cải cách lợi ích thất nghiệp, cụ thể là: Giảm thời gian hưởng bảo hiểm thất nghiệp từ 4 năm trong vòng 6 năm làm việc gần nhất xuống còn 2 năm trong vòng 3 năm làm việc gần nhất, bắt đầu có hiệu lực từ 1/7/2010; Cân đối các điều kiện việc làm đối với những người hưởng lợi ích thất nghiệp lên 52 tuần trong tất cả các trường hợp, bắt đầu có hiệu lực từ tháng 7 năm 2012, thay vì 26 tuần như trước đây.

Để khuyến khích người dân tham gia thị trường lao động, từ năm 2010 Đan Mạch đã tiến hành chương trình cải cách thuế toàn diện, cắt giảm mạnh thuế thu nhập và áp dụng trên diện rộng. Thuế thu nhập biên giảm 21%, từ mức 63% xuống còn 42%, áp dụng cho 10% lực lượng lao động. Chính phủ Đan Mạch đưa vào áp dụng phương pháp "thẻ xanh" (green cheque) để bồi thường cho những hộ gia đình có mức thuế thu nhập cao hơn đối với những người hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến bảo vệ môi trường và những loại thuế tiêu thụ đặc biệt liên quan đến sức khỏe.

2.2. Cải cách hưu trí

Vào năm 2006, chính phủ Đan Mạch đã ban hành Hiệp ước Phúc lợi (Welfare Agreement), trong đó dự định nâng số tuổi nghỉ hưu non và số tuổi nghỉ hưu nói chung lên cao, trong đó tuổi về hưu non sẽ được nâng lên 62 tuổi, nâng dần trong giai đoạn 2019-2022; và tuổi về hưu đầy đủ sẽ được nâng lên 67 tuổi, nâng dần trong giai đoạn 2024-2027. Hơn nữa, Hiệp ước Phúc lợi còn thiết lập một cơ chế trong đó tuổi nghỉ hưu sẽ được áp dụng theo chỉ số tuổi thọ từ tuổi 60, bắt đầu áp dụng từ năm 2025. Những thay đổi này sẽ được công bố trong 10 năm và những quyết định mới sẽ được thay đổi trong thời gian 5 năm 1 lần.

Hiệp ước Phúc lợi bị trì hoãn thực hiện đến tận năm 2011 khi Chính phủ một lần nữa lại thúc đẩy cải cách hưu trí. Vào tháng 5/2011, Chính phủ quyết định: Tuổi về hưu sớm sẽ tăng 0,5 năm trong mỗi năm, bắt đầu từ năm 2014 đến năm 2017. Vào năm 2017, người về hưu sớm sẽ là 62 tuổi và được thanh toán lương hưu sớm trong vòng 5 năm cho đến tuổi 67. Hơn nữa, thời gian nghỉ hưu sớm có thể rút ngắn từ 5 năm xuống 3 năm và được áp dụng từ năm 2018 đến năm 2023. Vào năm 2023, một người đủ tiêu chuẩn nhận lương hưu sớm sẽ là 64 tuổi và được thanh toán lương hưu sớm trong vòng 3 năm. Tuổi về hưu đầy đủ sẽ được tăng dần trong giai đoạn 2019-2022.

2.3. Bảo hiểm ốm đau và an sinh xã hội trong các lĩnh vực khác

Mặc dù là đất nước chỉ có hơn 5 triệu dân, nhưng Đan Mạch có ít nhất 150.000 người nghỉ chế độ bảo hiểm ốm đau mỗi ngày. Con số này bằng 5% lực lượng lao động, và cao gấp 3 lần tỉ lệ thất nghiệp. Vào năm 2006, người bị ốm được nghỉ ít nhất 8-13 ngày làm việc một năm, tổng cộng chi phí trả lương cho những ngày nghỉ là 37 tỉ DKK (khoảng 4,96 tỉ USD, xấp xỉ 7,87 tỉ USD)[7]. Vào năm 2008, chính phủ Đan Mạch đề xuất kế hoạch hành động nghỉ ốm, trong đó quy định sau 8 tuần nghỉ ốm, trung tâm việc làm sẽ đánh giá khả năng quay trở lại làm việc của người bệnh, đồng thời cung cấp các cơ hội làm việc cho tất cả mọi người sau khi khỏi ốm. Để tránh những tác động tiêu cực của khủng hoảng kinh tế đối với sức khỏe vật chất và tinh thần của người dân, vào năm 2009, chính phủ Đan Mạch đã công bố Gói Sức khỏe (Health Package), thực hiện trong vòng 3 năm tập trung vào 8 lĩnh vực chăm sóc sức khỏe cho người dân, trị giá 40 tỉ DKK[8].

Kế hoạch phục hồi kinh tế Đan Mạch năm 2010 đã công bố: Tăng chi tiêu cho sức khỏe thêm 5 tỉ DKK cho năm 2011; Tăng thêm 5 tỉ DKK để đầu tư giáo dục và cho các nhóm người dễ bị tổn thương trong xã hội; Hoãn tăng thuế thu nhập cá nhân cho đến năm 2014; Tăng trợ cấp cho mỗi gia đình có trẻ em lên 30.000 DKK/năm; Tăng thêm 928 triệu DKK cho chăm sóc trẻ em và nhóm thanh niên chịu nhiều tổn thương từ khủng hoảng trong giai đoạn 2010-2013[9]. Các tổ chức đoàn thể, các chính quyền địa phương được trao trách nhiệm lớn hơn và buộc phải cam kết các kế hoạch giải quyết thất nghiệp, thực hiện ASXH cho người già và trẻ em trong giai đoạn khủng hoảng, phải cam kết các kế hoạch quan tâm đến sức khỏe cộng đồng, người già và nhà ở cho những người yếu thế. Ở cấp chính quyền trung ương, Bộ Nội vụ và Quan hệ xã hội đã bị giải thể vào ngày 23/2/2010 nhằm phục vụ chương trình tái cấu trúc của chính phủ Đan Mạch. Bộ Nội vụ sẽ được sáp nhập vào Bộ Sức khỏe và Phòng chống bệnh tật (Ministry of Health and Prevention), trở thành Bộ Nội vụ và Sức khỏe. Bộ Quan hệ xã hội một lần nữa trở thành một bộ độc lập, có chức năng giải quyết các dịch vụ xã hội và lĩnh vực nhà ở xã hội. An sinh xã hội, nhà ở, hỗ trợ tiền mặt cho người dân vẫn tiếp tục thuộc chức năng của Bộ Việc làm.

3. Đánh giá chung

Nhìn chung, Đan Mạch là một trong những nước EU bị tác động nặng nề nhất từ cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Trong thời kỳ khủng hoảng, chính phủ Đan Mạch đã sử dụng các chính sách tài chính mở rộng

---

[7] http://archive.thepeninsulaqatar.com/component/content/article/345-united-kingdomeurope/25695.html

[8] Asisp (2010), *Annual National Report 2010, Denmark*.

[9] Asisp (2010), sđd.

như cắt giảm thuế, tăng chi tiêu cho ASXH và cơ sở hạ tầng để giúp nền kinh tế phục hồi. Tuy nhiên, chi tiêu cho ASXH ở Đan Mạch được đánh giá là đắt đỏ nhất các nước Bắc Âu. Điều khác biệt ở Đan Mạch so với các nước Bắc Âu khác là ở chỗ: *Trong khi Phần Lan đã giảm chi tiêu cho thị trường lao động tích cực (ALMP) từ năm 2005, Thụy Điển tuy có tăng đầu tư cho ALMP trong một vài năm gần đây nhưng với mức độ khiêm tốn, thì Đan Mạch vẫn tiếp tục tăng đầu tư cho thị trường lao động tích cực ở mức lớn.* Vào năm 2008, chi tiêu cho ALMP ở Đan Mạch chiếm 1,34% GDP, trong khi Phần Lan là 0,82% GDP và Thụy Điển là 0,97% GDP. Vào năm 2009, chi tiêu cho ALMP của Đan Mạch tăng lên đạt 1,62% GDP, trong khi Phần Lan là 0,92% GDP và Thụy Điển là 1,13% GDP[10]. Cùng với chi tiêu cao cho thị trường lao động tích cực, Đan Mạch còn đề cao vai trò của các hoạt động dịch vụ việc làm, đặc biệt là đã yêu cầu chính quyền địa phương và cơ sở làm tốt các công tác tư vấn việc làm, phỏng vấn người có nhu cầu tìm việc làm, chỉ đạo công việc tìm việc làm, sử dụng các kế hoạch hành động cá nhân... Số người tham gia các chương trình dịch vụ việc làm ở Đan Mạch luôn cao hơn các nước Bắc Âu khác, chiếm tới 51% số người chờ việc năm 2009, trong khi Thụy Điển chỉ là 21,6%, Phần Lan là 24%[11] Mặc dù với những biện pháp giảm thuế, tăng chi tiêu công cộng, can thiệp mạnh vào thị trường lao động tích cực, nhưng thất nghiệp ở Đan Mạch vẫn tăng nhanh. Chính sách thị trường lao động tích cực của Đan Mạch một thời được đánh giá là rất thành công trong việc giảm mạnh tỉ lệ thất nghiệp xuống dưới 5% và được nhiều nước trên thế giới áp dụng, nay đã gặp phải rất nhiều khó khăn. Khó khăn lớn nhất là: Mặc dù Chính phủ tăng mạnh an sinh thất nghiệp, an sinh thu nhập cho người lao động, nhưng do khả năng bảo vệ người lao động thấp nên nó đã không đủ sức kích hoạt thị trường lao động trong thời kỳ khủng hoảng. Khủng hoảng tác động mạnh đến khả năng huy động lao động cao và an sinh lao động tại Đan Mạch. Chỉ mãi đến tận năm 2010, những biện pháp bảo vệ việc làm mới được chú trọng bảo vệ nhờ những biện pháp đầu tư mạnh mẽ của Chính phủ cho giáo dục và đào tạo. Tuy nhiên, những biện pháp này bị đánh giá là quá chậm chạp, không đủ sức giúp người thất nghiệp, đặc biệt là thanh niên, nhanh chóng tìm được việc làm.

Nhìn chung, so với các nước Bắc Âu khác, Đan Mạch là nước tiếp tục phát triển mô hình an sinh linh hoạt trong giai đoạn khủng hoảng. Hội đồng Châu Âu tháng 6 năm 2009 có nhấn mạnh: Trong tình hình khủng hoảng kinh tế hiện nay, mô hình an sinh linh hoạt là phương thức quan trọng để hiện đại hóa thị trường lao động và cải thiện

---

[10] Eurostat, 2011.
[11] Eurostat, 2011.

năng lực làm việc của người lao động. Mô hình an sinh linh hoạt của Đan Mạch đã giúp nước này duy trì được thị trường lao động linh động, mở ra nhiều cơ hội việc làm mới cho người dân. Đan Mạch trong khủng hoảng kinh tế toàn cầu chú trọng nhiều hơn đến việc nâng cấp chất lượng giáo dục cho người dân, đồng thời nỗ lực hỗ trợ an sinh cho các nhóm xã hội mục tiêu, đó là: thanh niên, người lao động cao tuổi, các nhóm dân tộc thiểu số, những người bệnh tật. Đối với thanh niên, chính phủ Đan Mạch nỗ lực thực hiện các gói tài chính hỗ trợ giáo dục cho những thanh niên dưới 25 tuổi và còn sống phụ thuộc, hỗ trợ tìm kiếm việc làm và tái đào tạo cho nhóm thanh niên dưới 30 tuổi đang bị thất nghiệp. Đối với nhóm người lao động cao tuổi (từ 55-64 tuổi), chính phủ Đan Mạch khuyến khích họ tham gia thị trường lao động. Bộ Việc làm năm 2009 công bố thực hiện chiến dịch "Tài năng của người lao động nhiều tuổi", tập trung vào các biện pháp khuyến khích người lao động cao tuổi tham gia lâu hơn vào thị trường lao động. Đối với nhóm dân tộc thiểu số, đặc biệt với nhóm người nhập cư, Chính phủ áp dụng các chiến dịch "Cơ hội mới cho tất cả mọi người" trong các năm 2009-2010 nhằm nỗ lực giúp những người nhập cư và dân tộc thiểu số tham gia thị trường lao động. Đối với nhóm người bệnh tật, năm 2009 chính phủ Đan Mạch ban hành chiến lược mới "Bệnh tật và việc làm: nếu có thể" với mục tiêu tiếp tục khuyến khích những người bị bệnh tham gia thị trường lao động. Nhìn chung, các chính sách nhằm vào các đối tượng đặc biệt này là nhằm tiếp tục kích hoạt tính hiệu quả của thị trường lao động tích cực ở Đan Mạch trong thời kỳ khủng hoảng.

Khác với Thụy Điển nhanh chóng phục hồi sau khủng hoảng, Đan Mạch hiện nay vẫn phải đối mặt với rất nhiều vấn đề tương tự như một số nước Tây Âu khác: tăng trưởng thấp, thâm hụt ngân sách lớn, nợ công mở rộng, nạn nhập cư và các chính sách xã hội khác. Trong cuộc bầu cử năm 2011, các vấn đề chi tiêu công cộng, chính sách thuế, ASXH... là những chủ đề thảo luận sôi nổi giữa các đảng tham gia bầu cử. Vào ngày 15/9/2011, khối trung tả dân chủ xã hội đã thắng cử sau 10 năm ở vị trí đối lập. Bà Helle Thorning Schmidt, Tổng thống mới của Đan Mạch, đã cam kết sẽ tăng thuế đối với giới thượng lưu và ngân hàng, tăng chi phí ngân sách, tăng giờ làm việc thêm một giờ/tuần, bãi bỏ các biện pháp thắt lưng buộc bụng của Chính phủ trước đó, chú trọng ASXH trong lĩnh vực y tế sức khỏe và trường học, cung cấp 4 tỉ euro để mở rộng hệ thống ASXH được đánh giá là hào phóng nhất châu Âu, đảm bảo sự ổn định thâm hụt ngân sách theo đúng quy định của EU. Những cam kết này nhằm cấu trúc lại hệ thống "an sinh linh hoạt" của Đan Mạch, chú trọng nhiều hơn đến vấn đề an sinh việc làm,

y tế và giáo dục, người già và tình trạng loại trừ xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

A. TIẾNG ANH

1. Goul Andersen, Jorgen (2011) *Denmark: The Silent Revolution toward a Multipillar Pension System*, in Bernhard Ebbinghaus, ed., *The Varieties of Pension Governance: Pension Privatization in Europe*. Oxford: Oxford University Press.

2. Goul Andersen, Jørgen (2010). *Activation as an element of two decades of Labour Market Policy Reforms in Denmark*. Background paper for Presentation at International Symposion.

3. Leif Christian Hansen (2010), *Flexicurity and Danish labour market policy*, The National Labour Market Authority, Denmark, September.

4. Ministry of Employment and the Economy - Demark (2012), *Labor Market Reform and Performance in Denmark, Germany, Sweden and Finland.*

5. *Social Security Programs throughout the world: Denmark 2008*; http://www.ssa.gov/policy/docs/progdesc/ssptw/2008-2009/europe/denmark.htlm

B. TIẾNG VIỆT

6. DVT (2012), *10 nước có thuế thu nhập cao nhất thế giới*, http://vef.vn/2012-05-13-10-nuoc-co-thue-thu-nhap-cao-nhat-the-gioi.

7. Bùi Xuân Dự (2012), *An sinh xã hội: mô hình nhà nước xã hội hay nhà nước phúc lợi?* Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

8. Báo Mới (2011), *Điều chỉnh dự toán thu chi năm 2011 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam*, http://www.baomoi.com/Dieu-chinh-du-toan-thu-chi-nam-2011-cua-Bao-hiem-xa-hoi-Viet-Nam/47/7611124.epi

9. Đinh Công Tuấn (2008), *Hệ thống an sinh xã hội của EU và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

10. Đinh Công Tuấn (2011), *Mô hình phát triển Bắc Âu*, NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội.

11. Linh Hương (2012), *Kinh tế toàn cầu vẫn trong tình trạng tồi tệ*, http://www.toquoc.gov.vn/Sites/vi-vn/details/4/kinh-te-the-gioi/109704/kinh-te-toan-cau-van-trong-tinh-trang-toi-te.aspx